

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN KHÁNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 26-4-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Mai

Bà Hoàng Thị Kim Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019/ TLST- HS ngày 03 tháng 04 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Trung K; sinh năm 1974 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số nhà 2 B, ngõ 880, đường T, phố T, phường S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K1 và bà Nguyễn Thị H; vợ Nguyễn Thị L, có 2 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006); tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/ST-HS ngày 13/8/1993 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Trung K 4 năm tù, phạt tiền 2.000.000 đồng về tội Làm hàng giả. Bị cáo K kháng cáo và tại bản án hình sự phúc thẩm số 32 ngày 19/01/1994 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt K 03 năm tù, phạt tiền 2.000.000 đồng về tội Làm hàng giả. Ngày 09/12/2005, Phạm Trung K đã chấp hành xong bản án sơ thẩm và bản án phúc thẩm.

Bị tạm giữ từ ngày 26/12/2018 đến ngày 29/12/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1976; trú tại: Số nhà 2B, ngõ 880, đường T, phố T, phường S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Phạm Đức T; sinh năm 1985; trú tại: Số nhà 48, ngõ 9, đường T, phố 3, phường G, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Trung K là người nghiện ma túy Heroine. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1 – 221.21 đi đến xã H, huyện Y để tìm việc làm. Khi đến đoạn đường Quốc lộ 10 thuộc xóm D, xã H, huyện Y, K gặp và nói chuyện với một nam thanh niên (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) thì được biết nam thanh niên cũng là người nghiện, đang có ma túy Heroine nên K đã hỏi và mua của người này 01 túi Heroine (được giấu trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long) với giá 200.000 đồng. Hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đang cầm ma túy trên tay định tìm nơi sử dụng thì phát hiện thấy tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình và Công an xã Khánh Hòa đang làm nhiệm vụ tại khu vực Quốc lộ 10, xóm D, xã H nên K đã ném ma túy xuống đường. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi ni lông màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng mà Phạm Trung K vừa ném xuống đường; thu giữ của K chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B1 – 221.21 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo lắp 02 sim thuê bao số 0365905174 và 0888832656.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã gửi toàn bộ mẫu chất bột dạng cục màu trắng đã thu giữ của Phạm Trung K (ký hiệu M) để giám định về ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 69/KLGD – PC09 – MT ngày 28/12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2330 gam là ma túy, loại Heroine thuộc Bảng danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Trung K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Cáo trạng số 25/CT-VKSYK ngày 01/04/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố bị cáo Phạm Trung K về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Trung K phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Trung K từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/12/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1588 gam Heroine còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói mẫu giám định (được niêm phong trong 01 phong bì ghi số 69/KLGD – PC09 – MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu A, 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long và 01 túi ni lông màu trắng (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu B); que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Phạm Trung K, thử ngày 26/12/2018 (được niêm phong 01 phong bì).

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị L xác định Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Khánh đã trả cho chị các tài sản gồm: 1 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B1 – 221.21 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo là tài sản của chị cho bị cáo K mượn; 02 sim thuê bao số 0365905174 và 0888832656 là tài sản của K (chị được K ủy quyền nhận lại). Do đó chị không có ý kiến, đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên toà của bị cáo Phạm Trung K đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, tại xóm D, xã

H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Phạm Trung K có hành vi tàng trữ 0,2330 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Heroien là chất ma túy có số thứ tự 9 thuộc Bảng danh mục I ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

[2] Hành vi của bị cáo xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội những khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ là chất ma túy Heroin bị Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hành vi cất giữ trái phép 0,2330 gam Heroin của bị cáo K đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

[4] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ mà còn là nguyên nhân phát sinh của nhiều tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Sử dụng ma túy để lại hậu quả xấu cho sức khoẻ của con người và cộng đồng, tiêu tán tài sản, phá vỡ hạnh phúc nhiều gia đình. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố và mẹ là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu vì đã 1 lần bị xử lý hình sự về hành vi làm hàng giả. Điều đó chứng tỏ bị cáo khó giáo dục, cải tạo.

[7] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hành sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo K một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, học tập, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, qua xác minh bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy: Cơ quan điều tra không xác định được nam thanh niên bán ma túy cho K là ai, ở đâu nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh đã trả lại cho chị Nguyễn Thị L chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B1 – 221.21 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo lắp 02 sim thuê bao số 0365905174 và 0888832656 đã thu giữ không liên quan đến việc phạm tội là có căn cứ. Vật chứng còn lại gồm: 0,1588 gam Heroine còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói mẫu giám định(được niêm phong trong 01 phong bì ghi số 69/KLGD – PC09 – MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu A, 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long và 01 túi ni lông màu trắng (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu B); que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Phạm Trung K, thử ngày 26/12/2018 (được niêm phong 01 phong bì) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Trung K phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Trung K 14 (*mười bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 26/12/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1588 gam Heroine còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói mẫu giám định(được niêm phong trong 01 phong bì ghi số 69/KLGD – PC09 – MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu A, 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long và 01 túi nilông màu trắng (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu B); que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Phạm Trung K, thử ngày 26/12/2018 (được niêm phong 01 phong bì).

(Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/04/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Trung K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai , bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/04/2019).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Khánh.
- Công an huyện Yên Khánh.
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Khánh.
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thanh Phương